

TOÀ ÁN ND Q.LIÊN CHIỂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số: 55/2020/HSST
Ngày 17.9.2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU TP ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thanh Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1/ **Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt**, Nơi công tác: LĐLĐ quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng.

2/ **Ông Nguyễn Phạm Hùng**, TTYT quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

- *Thư ký phiên toà: Bà Trần Ngô Khánh Loan* - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng* - Kiểm sát viên.

Ngày 17.9.2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/HSST ngày 14.8.2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 04.9.2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P. Sinh ngày: 14/9/2000, tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi ĐKNKTT: thôn PT, xã GM, huyện GL, tỉnh Quảng Trị

Chỗ ở: K11/6 đường Lưu Quang Thuận, phường MA, quận N, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông

Con ông: Nguyễn H (SN: 1970) và bà Lê Thị H (SN: 1970)

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 4.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 01.4.2020, có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Trần Minh Đ, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Long Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

2. Ông Trần Minh T, sinh năm 1975(vắng mặt)

Trú tại: thôn Long Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

**** Người làm chứng:*** Ông Lê Anh Đ, sinh năm 1979(vắng mặt)

Trú tại: tổ 28, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h00 ngày 01/4/2020, Nguyễn Văn P sử dụng số điện thoại 0395038053 liên lạc với một thanh niên tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) qua số điện thoại 0364.325.167 để mua ma túy loại hồng phiến với giá 8.000.000 đồng về nhằm mục đích bán lại kiếm lời và hẹn giao dịch tại khu vực Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng. Sau đó, P mượn xe mô tô hiệu Sirius màu xám đen BKS 74F1-298.93 của anh Trần Minh Đ (SN: 1998, trú tại: Long Hưng, Hải Phú, Hải Lăng, Quảng Trị- là bạn của P) và điều khiển xe mô tô này đi đến khu vực Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng để gặp C và giao C số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền C hướng dẫn P đi đến khu vực kiệt 461 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng để nhận ma túy. Khi đến khu vực nêu trên thì P gặp một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hướng dẫn P đi đến dưới một gốc cây ngay tại khu vực kiệt 461 Âu Cơ thì P thấy số ma túy đã được để sẵn nên P lấy và bỏ vào túi quần bên trái và điều khiển xe đi về. Lúc 07h20' cùng ngày, khi P đi đến khu vực đường Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng thì bị tổ tuần tra của Đoàn Biên phòng Hải Vân thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP. Đà Nẵng đang làm nhiệm vụ tuần tra trên tuyến đường Âu Cơ tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của P có một gói nilong bên trong có chứa 156 viên nén ma túy hình tròn, màu hồng có in chữ WY (kí hiệu T1) nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang đối với P.

Tiến hành khám xét tại chỗ ở của P tại K11/6 đường Lưu Quang Thuận, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng, Đoàn Biên phòng Hải Vân thu giữ 01 CMND số 197450414 mang tên Nguyễn Văn P; tiếp tục khám xét nơi làm việc của P tại kho chứa hàng siêu thị Hi Mart đường Trần Bạch Đằng, phường Mỹ An, quận Sơn trà, TP Đà Nẵng thì phát hiện và thu giữ thêm 07 viên ma túy màu hồng có ghi chữ WY (ký hiệu T2) được bỏ vào trong ống nhựa màu xanh dài khoảng 8cm đặt tại kệ hàng siêu thị.

Qua quá trình điều tra xác định, bắt đầu từ tháng 3.2020 Nguyễn Văn P đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực siêu thị Hi Mart và tại nơi ở của P. Ngoài số ma túy ma túy bị bắt quả tang trên, vào ngày 10/3/2020, P còn mua 100 viên ma túy loại hồng phiến của một thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 4.000.000 đồng tại tỉnh Quảng Trị và đem bán cho các con nghiện tại Đà Nẵng, mỗi lần từ 2-4 viên với giá 100.000đồng/ viên, còn lại 07 viên ma túy P chưa kịp bán nên để tại kho chứa hàng siêu thị Hi Mart thì bị phát hiện thu giữ (ký hiệu T2). Số tiền bán ma túy có được P dùng để mua ma túy vào ngày 01/4/2020 thì bị bắt quả tang.

*** Tang vật thu giữ gồm:**

- 01 bao nilong bên trong có chứa 156 viên nén hình tròn, màu hồng có in chữ WY nghi là chất ma túy (đã được niêm phong, ký hiệu T1); 07 viên nén hình tròn, màu hồng có in chữ WY trong một đoạn ống nhựa (đã được niêm phong, ký hiệu T2).

- 01 CMND mang tên Nguyễn Văn P; 01 điện thoại hiệu OPPO màu đỏ có gắn thẻ sim số 0395.038.053; số tiền 200.000 đồng: Chuyển chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm thời quản lý.

- 01 xe máy hiệu Sirius, màu xám đen mang BKS 74F1-298.93, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra quyết định xử vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Kim T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

* Theo bản Kết luận giám định số 112/GĐ-MT ngày 06/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Đà Nẵng kết luận: Các viên nén hình tròn màu hồng trong gói nilong và trong ống nhựa ký hiệu T1, T2 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu T1: 15,977 g; mẫu T2: 0,700 g. Tổng khối lượng là 16, 677 gam.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 14.8.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,*i* khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,*i* khoản 2 Điều 251 BLHS. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, *i*, khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm r,s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về phần xử lý vật chứng như đã đề cập tại Bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,*i* khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07h20 ngày 01/4/2020, tại đường Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng khi Nguyễn Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép trong người 156 viên ma túy hình tròn, màu hồng có in chữ WY (đã niêm phong ký

hiệu T1) nhằm mục đích bán lại kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra qua khám xét nơi làm việc của Nguyễn Văn P tại kho chứa hàng siêu thị Hi Mart đường Trần Bạch Đằng, phường Mỹ An, quận Sơn trà, TP Đà Nẵng thu giữ được 07 viên ma túy màu hồng có in chữ WY được bỏ trong ống nhựa (đã niêm phong ký hiệu T2).

Theo bản Kết luận giám định số 112/GĐ-MT ngày 06/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Đà Nẵng kết luận: Các viên nén hình tròn màu hồng trong gói nilong và trong ống nhựa ký hiệu T1, T2 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng các viên nén mẫu T1: 15,977 gam; mẫu T2: 0,700 gam. Tổng khối lượng là 16, 677 gam.

Số ma túy nói trên do Nguyễn Văn P mua của một đối tượng tên C (chưa rõ lai lịch) ở gần khu vực Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng đem về mục đích để bán lại cho con nghiện kiếm lời thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Hải Vân thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP. Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra vào tháng 3.2020 Nguyễn Văn P đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực siêu thị Hi Mart và tại nơi ở của P. Ngoài số ma túy ma túy bị bắt quả tang trên, vào ngày 10/3/2020, P còn mua 100 viên ma túy loại hồng phiến của một thanh niên (không rõ lai lịch) với số tiền 4.000.000 đồng tại tỉnh Quảng Trị và đem bán cho các con nghiện tại Đà Nẵng, mỗi lần từ 2-4 viên với giá 100.000đồng/ viên, còn lại 07 viên ma túy P chưa kịp bán nên để tại kho chứa hàng siêu thị Hi Mart thì bị phát hiện thu giữ

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 BLHS.

Do bị cáo đã nhiều lần có hành vi mua bán Ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “***Phạm tội nhiều lần***” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 BLHS. Số lượng ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định là ma túy Methamphetamine có trọng lượng 16,677 gam nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “***Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.***” theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 BLHS.

Như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và phát triển nòi giống của dân tộc Việt Nam. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục mới trở thành người tốt.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự khai

ra những lần phạm tội trước, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án có: Đối với đối tượng tên C và người thanh niên không rõ lai lịch- là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn P: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius BKS 74F1-298.93: qua điều tra xác định, xe mô tô này là của ông Trần Kim T (SN: 1975; Trú: Long Hưng, Hải Phú, Hải Lăng, Quảng Trị- là cha ruột của Trần Minh Đ) và ông T giao cho Đ để sử dụng, sau đó Đúc cho Nguyễn Văn P mượn. Việc Nguyễn Văn P sử dụng xe này để làm P tiện để mua bán ma túy thì Đ và ông T không biết nên Công an điều tra Công an quận Liên Chiểu không xem xét để truy cứu trách nhiệm hình sự và ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô nêu trên lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định bỏ trong một phong bì được dán kín, niêm phong bởi dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng và chữ ký của Giám định viên; 01 thẻ sim có số thuê bao 0395.038.053.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiếp tục quy trừ số tiền 200.000 đồng của P để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn P 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 10.9.2020 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn P 09 (chín)** năm tù . Thời hạn tù tính từ ngày 01.4.2020.

2.Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định bỏ trong một phong bì được dán kín, niêm phong bởi dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng và chữ ký của Giám định viên; 01 thẻ sim có số thuê bao 0395.038.053.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiếp tục quy trừ số tiền 200.000 đồng của P để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn P 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn P.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 10.9.2020 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- VKSND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- TANDTP, VKSNDTP
- Bị cáo, người TGTT
- Trại giam Công an TPĐN
- Sở Tư pháp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy